

Số: 1276 /SGDDT-CTTT

Đắk Nông, ngày 01 tháng 10 năm 2018

V/v: hướng dẫn thực hiện Kế hoạch
243/KH-UBND và Kế hoạch 494/KH-
UBND của UBND tỉnh Đắk Nông

Kính gửi: - Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 23/5/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ; Kế hoạch số 494/KH-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về thực hiện Đề án 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện các nội dung sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng môi trường học phải thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục, là nơi rèn luyện con người về tri thức, lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa - lịch sử dân tộc, địa phương cho thế hệ trẻ. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trong từng cơ sở giáo dục, tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh có lối sống lành mạnh, ứng xử văn hóa. Người học được tôn trọng, đối xử công bằng, bình đẳng và nhân ái; giáo dục đạo đức, kỷ luật, kỷ cương nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể và các nội dung thực hiện

2.1. Chấp hành các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành

Phấn đấu đến năm 2020: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các trường học được phổ biến và chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc Luật cán bộ công chức, Luật viên chức, các quy định của ngành, của chính quyền địa phương và nội quy của nhà trường; có đạo đức mẫu mực, là tấm gương cho học sinh noi theo.

2.2. Xây dựng cảnh quan trường, lớp học theo hướng đạt chuẩn quốc gia

- 100% nhà trường được đầu tư các thiết chế văn hóa bảo đảm nhu cầu cơ bản phục vụ công tác giáo dục và rèn luyện; trong đó, có 45% trở lên trường học có cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường đạt chuẩn theo yêu cầu của tiêu chí “Trường chuẩn Quốc gia” và “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Diện tích sử dụng đảm bảo tổ chức các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt.

- Có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng, trong đó:

+ 100% trường học có phòng để trưng bày hình ảnh, tư liệu và truyền thống nhà trường.

+ 100% trường có khối phòng học, phòng bộ môn, phòng phục vụ học tập bảo đảm đủ ánh sáng, thoáng mát, có bàn ghế phù hợp với người học. Có khu nhà ăn, nhà nghỉ đối với đơn vị có tổ chức bán trú, nội trú.

+ 100% trường có thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi trẻ em phải bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh ; được sắp xếp và sử dụng an toàn, hợp lý, dễ tiếp cận.

+ 100% trường phổ thông có thư viện, phòng đọc, tủ sách giáo dục đạo đức, tủ sách pháp luật và hoạt động hiệu quả; thư viện mở cửa đầy đủ vào các ngày học trong tuần với hơn 70% học sinh mượn và đọc sách.

+ 100% trường có trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.

+ 100% trường có sân chơi, bãi tập, khu để xe phù hợp và các công trình khác bảo đảm an toàn, thân thiện.

+ 100% trường học có công trình vệ sinh, nước sạch và công trình xây dựng khác bảo đảm an toàn, thân thiện, dễ tiếp cận, phù hợp với nhu cầu đa dạng của người sử dụng.

+ 100% trường học có hệ thống công nghệ thông tin kết nối Internet để được kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá trường học an toàn.

2.3. Tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương, hiệu quả; uy tín và niềm tin

a) Nền nếp, chuẩn mực trong sinh hoạt, học tập đó là nghi lễ, trang phục, không khí học tập hài hòa, thân thiện, sinh hoạt nề nếp, đi học đúng giờ, chấp hành Luật giao thông đường bộ...

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các trường học chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm túc Luật cán bộ công chức, Luật viên chức, nội quy của nhà trường cùng các quy định của ngành, của chính quyền địa phương;

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ;

+ Học sinh chấp hành nội quy nhà trường, chăm chỉ học tập, tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục; chấp hành pháp luật, không vướng vào các tệ nạn xã hội, không vi phạm luật giao thông.

b) 100% trường học không có bạo lực học đường.

- Biện pháp phòng ngừa bạo lực học đường, cụ thể:

+ Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người học, cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong cơ sở giáo dục, gia đình, người học và cộng đồng về mối nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường; về trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi bạo lực học đường; ngăn ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi bạo lực học đường phù hợp với khả năng của bản thân;

+ Giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực học đường; bạo hành trẻ em trên môi trường mạng cho người học, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên của cơ sở giáo dục và gia đình người học; giáo dục, tư vấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho người học;

+ Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường;

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát, thu thập và xử lý thông tin liên quan đến bạo lực học đường;

+ Thực hiện phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học;

- Biện pháp hỗ trợ người học có nguy cơ bị bạo lực học đường, cụ thể:

+ Phát hiện kịp thời người học có hành vi gây gổ, có nguy cơ gây bạo lực học đường, người học có nguy cơ bị bạo lực học đường;

+ Đánh giá mức độ nguy cơ, hình thức bạo lực có thể xảy ra để có biện pháp ngăn chặn, hỗ trợ cụ thể;

+ Thực hiện tham vấn, tư vấn cho người học có nguy cơ bị bạo lực học đường và gây ra bạo lực nhằm ngăn chặn, loại bỏ nguy cơ xảy ra bạo lực học đường;

- Biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo lực học đường, cụ thể:

+ Đánh giá sơ bộ về mức độ tổn hại của người học, đưa ra nhận định về tình trạng hiện thời của người học;

+ Thực hiện ngay các biện pháp trợ giúp, chăm sóc y tế, tư vấn đối với người bị bạo lực; theo dõi, đánh giá sự an toàn của người bị bạo lực;

+ Thông báo kịp thời với gia đình người học để phối hợp xử lý; trường hợp vụ việc vượt quá khả năng giải quyết của cơ sở giáo dục thì thông báo kịp thời với cơ quan công an, UBND xã, phường, thị trấn và các cơ quan liên quan để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

c) 100% các trường học đảm bảo công tác y tế trường học, công tác tư vấn, công tác trợ giúp người học; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; an toàn phòng chống thảm họa, thiên tai.

d) Hệ thống khẩu hiệu trong khuôn viên nhà trường có nội dung, hình thức phù hợp với mỗi cấp học; bao gồm khẩu hiệu mang tính tuyên ngôn về sứ mệnh của nhà trường và khẩu hiệu tuyên truyền theo chủ đề, chủ điểm, cụ thể:

+ 100% các trường học trong toàn tỉnh có hệ thống khẩu hiệu được lắp đặt trong các lớp học và khuôn viên nhà trường. Khẩu hiệu chuyển tải được các giá trị cần lưu truyền đến thế hệ sau, đồng thời cũng là lời hiệu triệu để mọi thành viên trong nhà trường suy ngẫm và cố gắng phấn đấu trong học tập và công tác để góp phần hoàn thiện bản thân và phát triển nhà trường;

+ Phân đầu 100% trường học treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền theo chủ đề chủ điểm.

2. 4. Tạo ra môi trường văn hóa ứng xử, văn hóa giao tiếp trong nhà trường giúp học sinh, sinh viên ngoan ngoãn, lễ phép, lịch thiệp, nề nếp

Ứng xử giữa các chủ thể trong nhà trường theo thuần phong mỹ tục, tạo môi trường làm việc, học tập thân thiện, hợp tác, trách nhiệm, cởi mở, trung thực nhằm xây dựng môi trường sống văn minh, lịch sự trong nhà trường.

a) 100% các trường phổ thông thành lập Tổ tư vấn cho học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông. Các trường phổ thông đảm bảo các điều kiện (nhân lực, cơ sở vật chất, tài liệu giáo dục...) để triển khai có hiệu quả công tác tư vấn tâm lý trong nhà trường

b) 100% các trường học xây dựng, công khai và thực hiện bộ quy tắc ứng xử phù hợp với thực tiễn dựa trên những giá trị văn hóa cốt lõi của dân tộc và của ngành giáo dục.

c) 100% thành viên tự giác thực hiện quy tắc ứng xử đã được nhà trường ban hành:

+ Thầy, cô giáo thực sự quan tâm đến học sinh, tôn trọng người học, phát hiện ra ưu điểm, nhược điểm của người học để định hướng, hỗ trợ...Thầy, cô luôn gương mẫu trước học sinh;

+ Học sinh, sinh viên luôn yêu quý, kính trọng thầy cô giáo. Hiểu được sự định hướng, hỗ trợ, giáo dục của thầy, cô giáo và thực hiện tích cực, tự giác, có trách nhiệm.

+ Cán bộ quản lý giáo dục có lòng vị tha, độ lượng, tôn trọng giáo viên, nhân viên xây dựng được bầu không khí lành mạnh trong tập thể nhà trường.

+ Đồng nghiệp phải đoàn kết, học sinh tôn trọng, thân thiện, giúp đỡ lẫn nhau.

2.5. Trường học là nơi rèn luyện con người về ý thức, lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa – lịch sử dân tộc, địa phương cho học sinh

- 100% trường tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục để hình thành lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lối sống cho học sinh.

- 100% trường được trang bị tài liệu, học liệu về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, giáo dục giới tính, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại; học sinh các trường học được tham gia các hoạt động ngoại khóa, được trải nghiệm thực tiễn phù hợp lứa tuổi; học sinh chấp hành nội quy nhà trường, chăm chỉ học tập, tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục; chấp hành pháp luật, không vướng vào các tệ nạn xã hội, không vi phạm luật giao thông.

- 100% trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục địa phương để giáo dục truyền thống văn hóa – lịch sử dân tộc, địa phương cho học sinh.

2.6. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

- 100% phụ huynh học sinh có tinh thần, trách nhiệm, chăm lo việc học tập, giáo dục con em mình trở thành người có ích cho xã hội; thực hiện tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; tham gia đầy đủ các nghĩa vụ theo qui định của nhà nước.

- Thường xuyên trao đổi thông tin với gia đình học sinh và cộng đồng trong việc bảo đảm an toàn tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự và bí mật đời sống riêng tư của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc các chương trình phối hợp đã được thể hiện tại Công văn số 1766/SGDĐT-CTTT ngày 12/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. Kinh phí thực hiện và các mốc thời gian cần lưu ý

1. Kinh phí:

Nguồn kinh phí để thực hiện các Kế hoạch nằm trong nguồn kinh phí chi thường xuyên được giao hàng năm cho sự nghiệp giáo dục, kinh phí tự chủ của các đơn vị, nguồn tài trợ và các nguồn thu hợp pháp khác; việc xây dựng dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí phải theo đúng Luật Ngân sách hiện hành.

2. Các mốc thời gian cần lưu ý


Đơn vị trường học thường xuyên đánh giá các hoạt động, định kỳ tổ chức sơ kết hàng năm theo năm học, tiến hành tổng kết vào năm 2020 theo Đề án 06-ĐA/TU của Ban thường vụ tỉnh ủy và tiếp tục điều chỉnh để thực hiện cho những năm tiếp theo.

IV. Tổ chức thực hiện

Chương trình được thực hiện lồng ghép vào các hoạt động thường xuyên của nhà trường như thông qua chương trình xây dựng trường chuẩn quốc gia; thông qua hoạt động dạy và học và thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Các trường học lồng ghép tích hợp nội dung, kiến thức về đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường vào các môn học phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Thực hiện tốt công tác tư vấn học đường, công tác xã hội trường học; hướng dẫn xây dựng quy tắc ứng xử và thực hiện treo khẩu hiệu trong trường học.

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã và đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động phối hợp với các ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức và cá nhân có liên quan triển khai các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong kế hoạch 243/KH-UBND, kế hoạch 494/KH-UBND của UBND tỉnh để đạt các mục tiêu đề ra.

2. Phòng Chính trị tư tưởng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị; xây dựng các tiêu chí phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 23/5/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 494/KH-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. /: 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, CTTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thị Việt Hà